

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến tham gia vào Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2008

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2008. Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên tổ chức, triển khai lấy ý kiến các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh tham gia vào dự thảo Luật. Về cơ bản đa số các cấp, các ngành được lấy ý kiến nhất trí với nhiều nội dung quy định của Dự thảo luật, đồng thời có một số ý kiến tham gia, như sau:

I. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG

1. Về đơn yêu cầu thi hành án.

Đa số các ý kiến đồng tình với việc cơ quan có thẩm quyền phải chủ động ra quyết định thi hành án các bản án, quyết định của Tòa án khi có hiệu lực pháp luật, không nên bắt buộc đương sự phải có đơn yêu cầu thi hành án. Trừ trường hợp người được thi hành án từ bỏ quyền lợi hoặc các bên đương sự tự thỏa thuận được việc thi hành án thì họ làm đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, ra quyết định định chỉ thi hành án.

Tuy nhiên, còn có một số ý kiến đề nghị giữ nguyên 2 cơ chế như quy định hiện hành: cơ quan THADS chủ động ra quyết định thi hành và ra quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu của đương sự. Đó đó đề nghị giữ nguyên các Điều 30, 31, 32, 33, 34 và Điều 51 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 quy định về quyền yêu cầu thi hành án, thời hiệu, đơn yêu cầu thi hành án, thủ tục gửi đơn, nhận đơn, từ chối nhận đơn và trả đơn yêu cầu thi hành án được bãi bỏ.

2. Về phí thi hành án.

Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 60 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 để phù hợp thống nhất với điểm c, Khoản 2, Điều 7 đã quy định bổ sung về phí thi hành án. Đồng thời, có ý kiến cho rằng với quy định này thì người được thi hành án vừa phải chịu phí thi hành án (*quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 7 Dự thảo luật sửa đổi, bổ sung*), vừa phải chịu chi phí xác minh (*quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 73 Luật hiện hành, không sửa đổi, bổ sung*) là không phù hợp và thiếu công bằng, đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với giải trình, tiếp thu của UBTQH.

Có ý kiến đề nghị không thu phí thi hành án của người được thi hành án đối với một số khoản thi hành án về cấp dưỡng, trợ cấp ... và đối với trường hợp người thi hành án thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách.

3. Một số nội dung có ý kiến ngoài nội dung sửa đổi, bổ sung.

Có nhiều ý kiến cho rằng qua thực hiện, Luật thi hành án dân sự năm 2008 vẫn còn một số khó khăn, bất cập nhưng chưa được xem xét sửa đổi, bổ sung như:

- Về định giá tài sản kê biên (Điều 98)

Khoản 2, Điều 98 Luật Thi hành án dân sự quy định: "Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kê biên tài sản, Chấp hành viên ký hợp đồng dịch vụ với tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có tài sản kê biên...", có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ "hoặc tổ chức thẩm định giá trên địa bàn khác có Văn phòng đại diện đặt tại nơi có tài sản kê biên" sau cụm từ "tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương" để đảm bảo quyền yêu cầu định giá tài sản kê biên do đương sự lựa chọn, tránh việc tiêu cực làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người phải thi hành án, người được thi hành án trong việc xác định giá trị tài sản.

- Về thời hạn tiêu hủy tang vật (Điều 125)

Khoản 1, Điều 125. Luật Thi hành án dân sự quy định "Trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày ra quyết định thi hành án, Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự phải ra quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản thuộc diện tiêu huỷ theo bản án, quyết định, trừ trường hợp pháp luật quy định phải tiêu huỷ ngay", đề nghị tăng thời hạn tiêu hủy tang vật từ "01 tháng" lên "03 tháng" vì thực tế thực hiện quy định này còn chưa phù hợp đối với địa bàn các tỉnh miền núi, có số lượng án ít (có trường hợp thành lập Hội đồng tiêu hủy chỉ có 01 đến 02 tang vật), dẫn đến tốn kém, lãng phí thời gian và các chi phí khác.

- Chi phí cưỡng chế thi hành án (Điều 73)

Đề nghị sửa lại viện dẫn tại điểm a, Khoản 2; điểm b, Khoản 3, Điều 73 vì Khoản 1, Điều 44 đã được sửa đổi quy định trách nhiệm của người phải thi hành án tự kê khai, cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập, điều kiện thi hành án cho cơ quan thi hành án dân sự, mà không quy định về xác minh điều kiện thi hành án.

II. CÁC VẤN ĐỀ CỤ THỂ

1. Khoản 5, Điều 1 (bổ sung Điều 7a. Quyền, nghĩa vụ của người thi hành án).

Điểm d, Khoản 2. Dự thảo Luật quy định: "Yêu cầu Tòa án xác định, phân chia quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản; khởi kiện dân sự để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong trường hợp có tranh chấp về tài sản liên quan đến thi hành án", có ý kiến cho rằng quy định như trên là chưa hợp lý, bất cập, vì việc phân chia quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản phải bằng một vụ án dân sự khác và việc giải quyết phải tuân thủ trình tự, thủ tục tố tụng, dó đó đề nghị nên xem xét lại quy định này để phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng và thực hiện đảm bảo tính khả thi hơn.

2. Khoản 12, Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 44. Xác minh điều kiện thi hành án).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ "làm việc" "vào sau cụm từ 10 ngày" vào Khoản 1 và khoản 2, Điều 44 và viết lại như sau:

"1. Trong thời hạn 10 ngày **làm việc**, kể từ ngày hết thời hạn tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải kê khai, cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập, điều kiện thi hành án của mình với cơ quan thi hành án dân sự và phải chịu trách nhiệm về việc kê khai của mình.

2. Trong thời hạn 10 ngày **làm việc**, kể từ ngày hết thời hạn tự nguyện thi hành án, Chấp hành viên phải tiến hành xác minh. Trường hợp thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thì phải tiến hành xác minh ngay".

- Có ý kiến đề nghị bổ sung điểm c vào Khoản 4, Điều 44 như sau:

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đang nắm giữ thông tin hoặc quản lý tài sản mà từ chối cung cấp theo yêu cầu của Chấp hành viên thì bị xử lý theo quy định của pháp luật”.

3. Khoản 23, Điều 1 (Sửa đổi, bổ sung Điều 61. Điều kiện miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước).

Đa số các ý kiến tán thành với việc quy định (Điều 61). Tuy nhiên, còn có một số ý kiến băn khoăn về điều kiện để được miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước khi người phải thi hành án phải thi hành được một phần nghĩa vụ (Khoản 2, Khoản 3 Điều 61), quy định như Dự thảo luật không thực thi vì nhiều vụ việc đủ điều kiện về thời gian nhưng người phải thi hành án không có khả năng thi hành về tiền dù khoản tiền rất nhỏ, do gia đình người phải thi hành án thuộc hộ nghèo (*phần lớn trong các vụ án về tội hủy hoại rừng*) hoặc người phải thi hành án là người nước ngoài, không rõ địa chỉ,...đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng án tồn đọng kéo dài nhiều năm nhưng chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm. Do đó đề nghị xem xét quy định mức giảm, điều kiện giảm phù hợp để khắc phục những tồn tại, hạn chế trên.

4. Khoản 26, Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 68. Tạm giữ tài sản, giấy tờ của đương sự).

Khoản 1. Dự thảo Luật quy định "Chấp hành viên đang thực hiện nhiệm vụ thi hành án có quyền tạm giữ tài sản, giấy tờ mà đương sự, tổ chức, cá nhân khác đang quản lý, sử dụng....", quy định này khó thực hiện đối với những *giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu đối với tài sản đã được thế chấp, cầm cố*. Vì vậy, đề nghị quy định lại khoản này cho phù hợp, đảm bảo tính khả của luật.

5. Khoản 27, Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 69 Tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản).

- Khoản 1. Đề nghị bổ sung từ “*ngay*” sau từ “*gửi*” và viết lại như sau: "...
quyền sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản của người phải thi hành án và gửi *ngay* cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản đó”.

- Khoản 2. Có ý kiến đề nghị bỏ khoản này vì nội dung này đã được quy định tại Khoản 1 Điều này.

6. Khoản 33 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 104 Xử lý tài sản không có người tham gia đấu giá, trả giá, bán đấu giá không thành).

- Đề nghị bỏ cụm từ "trả giá" trong tên tiêu đề và nội dung của điều Luật. Vì đã đấu giá thì có trả giá, nếu không có trả giá thì nó thuộc trường hợp đấu giá không thành, do đó cụm từ "trả giá" là không cần thiết.

- Điểm a, Khoản 2 quy định "*Trường hợp người được thi hành án đồng ý nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo về việc không có người tham gia đấu giá hoặc bán đấu giá không thành chấp hành viên thông báo cho người phải thi hành án biết*". Việc người được thi hành án đồng ý nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành là việc làm cần được khuyến khích, vì nó thuận lợi cho cả cơ quan thi hành án và các bên liên quan, do đó nên quy định để người được thi hành án đồng ý nhận tài sản trong bất kỳ giai đoạn nào sau khi cơ quan thi hành án đã tiến hành các thủ tục kê biên, định giá tài sản mà không nhất thiết phải qua hai lần giảm giá.

- Điểm b Khoản 2 quy định "*Trường hợp người được thi hành án không đồng ý nhận tài sản để thi hành án thì Chấp hành viên ra quyết định giảm giá tài sản để tiếp tục bán đấu giá, nếu tài sản đã giảm thấp hơn chi phí cưỡng chế mà người được thi hành án vẫn không nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án thì tài sản được trả lại cho người phải thi hành án*". Quy định này sẽ tạo nên kẽ hở để người phải thi hành án trốn tránh, chây ì không thi hành án, mặc dù họ có tài sản nhưng không thể thi hành và đương nhiên tài sản được trả lại cho họ mà không bị kê biên. Vì vậy cần quy định rõ trường hợp người phải thi hành án không còn tài sản khác thay thế thì tài sản đã kê biên phải xử lý đến cùng, nhằm giảm tối mức thấp nhất chi phí thi hành án và đảm bảo phần nào quyền lợi cho người được thi hành.

Trên đây là tổng hợp ý kiến tham gia Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2008 của Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên, đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội nghiên cứu, xem xét./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH (B/c);
- Văn phòng Quốc hội;
- Các ĐBQH;
- Lđ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT ĐBQH(3);
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TRƯỞNG ĐOÀN**



Lò văn Muôn